

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 417/2024/DS-PT

Ngày 27 – 9 – 2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà

Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điện - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 313/2024/TLPT-DS ngày 29 tháng 8 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 193/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 151/2024/QĐ-PT ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trang Quang T, sinh năm 1960 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Số 445, đường N, khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh C.

- Bị đơn:

1. Bà Lư Hồng C, sinh năm 1962 (có mặt);

2. Bà Phan Diệu H, sinh năm 1991 (có mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh C.

- Người kháng cáo: Bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Trang Quang T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên trước đây nguyên đơn có cho bị đơn vay tiền nhiều lần, thỏa thuận lãi suất vay 5%/tháng, nhưng không làm biên nhận nợ, do bị đơn không có tiền trả vốn và lãi, nên ngày 30/11/2020 các bên chốt nợ, bị đơn lập “Giấy mượn tiền” thể hiện có mượn của nguyên đơn số tiền 174.000.000

đồng, sau khi chốt nợ nguyên đơn cho bị đơn trả dần, không tiếp tục tính lãi. Đến ngày 14/4/2021, bị đơn đã trả cho nguyên đơn được 80.000.000 đồng, đến ngày 01/6/2021 âm lịch (tức ngày 10/7/2021 dương lịch) bị đơn trả tiếp cho nguyên đơn 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 74.000.000 đồng bị đơn cam kết 03 tháng (tức từ ngày 01/6/2021 âm lịch đến ngày 01/9/2021 âm lịch) bị đơn thanh toán cho nguyên đơn. Khi đến hạn thanh toán bị đơn không thực hiện, nguyên đơn nhiều lần yêu cầu bị đơn thanh toán trả nhưng bị đơn tránh mặt không thực hiện. Vì vậy nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán 74.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi từ ngày 30/11/2021 đến ngày 30/5/2024 bằng 40.250.000 đồng, và tiếp tục trả lãi phát sinh đến ngày tuyên án theo mức lãi suất 1,6%/tháng.

Bị đơn bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H trình bày:

Các bị đơn thừa nhận trước đây bị đơn có vay tiền của nguyên đơn nhiều lần, thỏa thuận lãi suất 5%/tháng nhưng không làm biên nhận nợ. Do bị đơn không thanh toán đầy đủ tiền vốn và lãi cho nguyên đơn, nên ngày 30/11/2020 các bên chốt nợ, bị đơn lập “Giấy mượn tiền” thể hiện có mượn nguyên đơn 174.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 5%/tháng. Đến ngày 14/4/2021 bị đơn có trả cho nguyên đơn được 04 tháng 14 ngày tiền lãi trên tổng số tiền vay 174.000.000 đồng và trả 80.000.000 đồng tiền vốn. Đến ngày 01/6/2021 âm lịch (tức ngày 10/7/2021 dương lịch) bị đơn tiếp tục trả cho nguyên đơn được 02 tháng 25 ngày tiền lãi trên số tiền vốn vay 94.000.000 đồng và trả 20.000.000 đồng tiền vốn. Số tiền vốn còn lại 74.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 11/7/2021 đến ngày xét xử bị đơn chưa trả cho nguyên đơn.

Các bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay còn lại là 74.000.000 đồng, đồng ý trả lãi theo yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên đối với số tiền lãi bị đơn đã trả cho nguyên đơn 5%/tháng là vượt quá mức lãi suất quy định, vì vậy nên yêu cầu điều chỉnh lại mức lãi suất 1,67%/tháng và đối trừ số tiền lãi bị đơn đã trả.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 193/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trang Quang T. Buộc bà Lư Hồng C và chị Phan Diệu H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trang Quang T số tiền 93.630.537 đồng.

Không chấp nhận phần chênh lệch ông Trang Quang T yêu cầu buộc bà Lư Hồng C và chị Phan Diệu H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trang Quang T số tiền 20.619.463 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 05/8/2024, bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Bị đơn, bà Lư Hồng C tranh luận: Không tranh luận.

Bị đơn, bà Phan Diệu H tranh luận: Bị đơn đã trả lãi từ ngày 30/11/2020 đầy đủ cho nguyên đơn với mức lãi suất 5%/tháng nên yêu cầu đối trừ số tiền lãi vượt quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 193/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn, bị đơn thống nhất vào ngày 30 tháng 11 năm 2020, bà Lư Hồng C và bà Phan Diệu H có tổng kết nợ thiếu ông Trang Quang T số tiền 174.000.000 đồng tại giấy mượn tiền (BL 61). Bà C và bà H và ông T cũng thống nhất bà C, bà H có trả cho ông T số tiền vốn 100.000.000 đồng kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2020.

[2] Bà C và bà H cho rằng hai bà đã trả lãi từ ngày 30 tháng 11 năm 2020 đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 mức lãi suất 5% số tiền 46.762.000 đồng là vượt quy định nên yêu cầu điều chỉnh lãi suất. Hội đồng xét xử xét thấy, bị đơn không có chứng cứ chứng minh có trả lãi cho nguyên đơn số tiền trên; trong khi nguyên đơn không thừa nhận có nhận lãi từ bị đơn nên lời trình bày này của bị đơn là không có cơ sở chấp nhận. Án sơ thẩm tính lãi suất 10%/năm và buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 93.630.537 đồng là có căn cứ.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 193/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phan Diệu H phải chịu 300.000 đồng. Bà H có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, được chuyển thu án phí. Bà Lư Hồng C là người cao tuổi và có yêu cầu miễn án phí nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lư Hồng C, bà Phan Diệu H.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 193/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trang Quang T.

Buộc bà Lư Hồng C và chị Phan Diệu H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trang Quang T số tiền 93.630.537 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trang Quang T về việc buộc bà Lư Hồng C và bà Phan Diệu H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trang Quang T số tiền 20.619.463 đồng.

Kể từ ngày ông Trang Quang T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lư Hồng C và bà Phan Diệu H không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trang Quang T và bà Lư Hồng C được miễn nộp án phí. Bà Phan Diệu H phải chịu án phí số tiền 2.341.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lư Hồng C được miễn nộp. Bà Phan Diệu H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 05/8/2024, bà H có nộp tạm ứng án phí 300.000 theo biên lai thu số 00084124 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Trung